

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/DS-PT

Ngày: 16 – 03 – 2026.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
bảo hiểm*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn.

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Phi Kbuôr.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Ninh Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2024/TLPT-KDTM, ngày 04/11/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 10/2025/KDTM-ST, ngày 15/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐ-PT, ngày 16/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 04/2026/QĐ-PT, ngày 04/02/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt T, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố S, phường Đ, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là Khu phố Phú Đông S, phường Y, tỉnh Đắk Lắk): Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1975; địa chỉ: 265 đường H, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là 265 đường H, phường H, tỉnh Đắk Lắk): Có mặt.

2. Bị đơn: Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L; đại chi: 185 đường P, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (nay là 185 đường P, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh).

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Quốc D. C/v: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T – Giám đốc Ban hàng hải hàng không dầu khí năng lượng và bà Trần Thị H – chuyên viên Pháp chế - Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L: **Đều có mặt.**

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L: Luật sư Hoàng Văn M – Văn phòng Luật sư Hoàng Văn M; địa chỉ: 05 đường C, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 05 đường C, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh): **Có mặt.**

3. Người kháng cáo: Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Viết T và đại diện theo ủy quyền ông Ngô Minh T thống nhất trình bày:*

Ngày 27/7/2024 tàu cá PY-96389.TS xuất bến tại cảng cá T, ông T xuất trình giấy tờ theo quy định cho Trạm kiểm soát Biên phòng R, thành phố H, tỉnh Phú Yên để đi khai thác thủy sản xa bờ tại ngư trường Trường Sa, lúc này trên thuyền có 6 thuyền viên, hành nghề câu cá ngừ tại vùng biển thuộc chủ quyền Việt Nam. Trong quá trình đánh bắt, khai thác cá, ngày 10/8/2024, Máy trưởng là ông Nguyễn Viết C do có việc gia đình đột xuất (Con phát bệnh đột ngột) nên đã đi cùng tàu PY-90007.TS vào bờ, trên thuyền còn lại 5 thuyền viên. Ngày 18/8/2024, do không khai thác được cá nên tàu cá của ông T chạy về đảo Colin thuộc quần đảo Trường Sa để nghỉ ngơi. Vào khoảng 11 giờ, ngày 18/8/2024, khi tàu cá gần vào đảo Colin thì bất ngờ va vào đá ngầm làm tàu nghiêng và nước tràn vào. Ông T và các thuyền viên đã cố gắng liên hệ tàu hải quân VTT739 và tàu BTh-98804.TS đến hỗ trợ cứu tàu nhưng không được vì dòng chảy xiết, nước tràn vào tàu nhiều hơn đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/8/2024 thì tàu chìm hoàn toàn. Sau đó, 5 thuyền viên được tàu KN475 đưa vào bờ. Sau khi sự cố xảy ra, ông T có tiến hành các thủ tục làm hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm thân tàu theo quy định.

Theo Báo cáo giám định cuối số 24/8/1979/QNH/MS, ngày 06/11/2024 của Công ty TNHH Giám định Đ (Công ty giám định độc lập do Công ty L thuê) đánh giá tổn thất của tàu: “PY-96389-TS” bằng số tiền bảo hiểm theo Giấy chứng nhận và Hợp đồng bảo hiểm là 690.000.000 đồng. Sau đó, Công ty L có văn bản số 3033/2024/CV-BL, ngày 17/12/2024 gửi cho ông T với nội dung: “Tổn thất đối với tàu PY-96389-TS bị mắc cạn, chìm vào ngày 18/8/2024 chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm bảo hiểm của Công ty L theo như HĐBH số 2379/23/HD-0102/05-TKT”. Đây là sự cố không ai mong muốn, bản thân tàu cá là tài sản to lớn của gia đình ông T bị gặp nạn, ông T cũng đã cố gắng hết sức để huy động tàu bạn và tàu hải quân nhờ cứu giúp, Công ty L đã từ chối bồi thường bảo hiểm mà không cần xem xét tình huống cụ thể cho điều kiện, hoàn cảnh của gia đình ông T là không phù hợp với đạo đức kinh doanh. Căn cứ Giấy chứng nhận bảo hiểm tàu cá, ông T khởi kiện Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L, đề nghị Toà xem xét, buộc Công ty L phải bồi thường toàn bộ thiệt hại bảo hiểm số tiền 690.000.000 đồng để ông T có điều kiện sắm tàu cá, tiếp tục vươn khơi, bám biển.

** Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L (Gọi tắt là Công ty L) do ông Nguyễn Thanh Tùng và bà Trần Thị Hoàn đại diện theo uỷ quyền trình bày:*

Ngày 30/11/2023, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L - Công ty Bảo hiểm L tại tỉnh Y và ông Nguyễn Việt T đã ký kết Hợp đồng bảo hiểm tàu cá số 2379/23/HD-0102/05-TKT. Đối tượng bảo hiểm: Tàu PY-96389.TS; Người được bảo hiểm: Nguyễn Việt T; Giấy chứng nhận bảo hiểm: /23/HD-1024/05-TKT ngày 30/11/2023; Hiệu lực bảo hiểm: từ 00h00 ngày 30/11/2023 đến 24h00 ngày 29/11/2024; Điều kiện và điều khoản bảo hiểm: Bảo hiểm thân tàu điều kiện “A” theo “Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá” (Ban hành kèm theo Quyết định số 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L); Giá trị thân tàu: 865.000.000 VNĐ; Số tiền bảo hiểm: 690.000.000 VNĐ; Tổng phí theo HDBH: 13.800.000 VNĐ (gồm VAT).

Về diễn biến sự cố: Ngày 27/07/2024, tàu “PY-96389.TS” xuất bến tại Trạm kiểm soát Biên phòng R, thành phố T, tỉnh Phú Yên đi khai thác hải sản xa bờ tại ngư trường Trường Sa, trên tàu gồm có 06 thuyền viên gồm thuyền trưởng – Nguyễn Việt T; Máy trưởng – Nguyễn Việt C và 04 thuyền viên. Ngày 10/08/2024, Máy trưởng – Nguyễn Việt C đã đi cùng tàu PY-90007.TS về bờ trước do nhà có việc gấp, trên tàu còn lại 05 thuyền viên tiếp tục ra khơi khai thác hải sản. Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 18/08/2024, tàu “PY-96389.TS” bị mắc cạn tại vị trí tọa độ (09°46'24"N; 114°05'10"E) gần đảo Cô Lin. Mặc dù đã huy động các biện pháp cứu hộ như bơm nước, kéo neo, phối hợp với tàu cá BTh-98804.TS và tàu Hải quân VTT739 nhưng do dòng chảy xiết và thời tiết xấu nên không giải cứu được. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/08/2024, tàu bị chìm hoàn toàn. Các thuyền viên được cứu và chuyển vào đảo Cô Lin, sau đó được tàu KN475 đưa vào bờ lúc 23 giờ 39 phút ngày 22/08/2024. Sau khi nhận được thông báo tổn thất của người được bảo hiểm, Công ty L đã yêu cầu Công ty TNHH Giám định Đ (BADINCO) tham gia giám định để đánh giá nguyên nhân và mức độ tổn thất.

Ý kiến của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L: 1/ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải dựa vào bản báo cáo giám định cuối cùng để giải quyết bồi thường. Theo quy định tại điều 53. Giám định tổn thất. 2/ báo cáo giám định ngày 06/11/2024 của Công ty TNHH Giám định Đ có nội dung: 3.2 Đánh giá hồ sơ tàu: Căn cứ hồ sơ, tài liệu tàu có được đối chiếu với các quy định pháp luật hiện hành, kết quả đánh giá như sau: số lượng thuyền viên có văn bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp trên tàu tại thời điểm xảy ra sự cố 01 người là thuyền trưởng tàu cá hạng II. Theo khai báo của ông Nguyễn Việt T – Thuyền trưởng của tàu thì máy trưởng là ông Nguyễn Việt C, con ốm nên đã theo tàu cá khác về bờ từ ngày 10/8/2024. Đánh giá phạm vi trách nhiệm bảo hiểm. Tàu PY-96389.TS tham gia bảo hiểm thân tàu cá theo Giấy chứng nhận bảo hiểm tàu cá số /23/HD-1024/05/-TKT, ngày 30/11/2023 giữa Công ty Bảo hiểm L tại tỉnh Y và ông Nguyễn Việt T theo Điều kiện A “Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá ban hành kèm theo Quyết định 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019” Sau đây gọi tắt là Quy tắc bảo hiểm. Căn cứ kết quả giám định và các hồ sơ, tài liệu thu thập được trong suốt quá trình giám định, đối chiếu với Quy tắc bảo hiểm tại Điều 5.1.7, khoản 5.1, Điều 5. Loại trừ bảo hiểm, Khoản 1 Điều 3 và Khoản 1, khoản 2 Điều

10 Thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT quy định về thuyền viên tàu cá. Tàu công vụ thủy sản. Tàu cá PY-96389.TS có kích thước (15,30x4,30x1.95)m. Tại điểm a, khoản 2 Điều 10 Thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018 quy định về phân nhóm tàu để định biên. Theo đó tàu PY-96389.TS có kích thước lớn nhất là 15,30m thuộc Nhóm II (Từ 15 - <24m, quy định về chức danh, định biên thuyền viên an toàn tối thiểu trên tàu cá. Tại khoản 2, Điều 4 TT 01/2022/TT-BNNPTNT, ngày 18/01/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT quy định về thuyền viên tàu cá. Như vậy, việc tàu "PY-96389.TS" để ông Nguyễn Việt C - Máy trưởng của tàu lên tàu cá "PY-90007.TS" về bờ từ ngày 10/08/2024 mà không có phương án bố trí máy trưởng thay thế để vận hành trang thiết bị máy móc trong quá trình khai thác hải sản, tàu thiếu 01 chức danh Máy trưởng là không phù hợp với Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT, ngày 18/01/2022 sửa đổi thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018.

Như vậy sự cố mắc cạn, chìm tàu "PY-96389.TS" xảy ra ngày 18/08/2024 thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Quy tắc Bảo hiểm theo hợp đồng Bảo hiểm số: 2379/HD-0102/05-TKT và Giấy chứng nhận Bảo hiểm tàu cá số: /23/HD-1024/05-TKT." Sự cố chìm tàu "PY-96389.TS" xảy ra ngày 18/08/2024 thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá ban hành kèm theo Quyết định số 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Bảo hiểm L. Vì vậy, Công ty L không có trách nhiệm bồi thường vụ chìm tàu cá "PY-96389.TS" xảy ra ngày 18/08/2024.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L là ông Hoàng Văn M trình bày: Thống nhất ý kiến của bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L, yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.*

* Ngày 02/6/2025, Đài khí tượng thủy văn Trung bộ có văn bản số 113/ĐTB về việc cung cấp thông tin thời tiết thiên tai khu vực gần Đảo COLIN thuộc quần đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa; Đài KTTV Trung Bộ tổng hợp số liệu thời tiết khí tượng, hải văn của 02 trạm Trường Sa và Song Tử Tây gần Đảo CoLin từ ngày 18/8/2024 đến ngày 20/8/2024 cụ thể như sau: Lượng mưa 3 ngày đều dưới 10mm; Độ cao sóng trung bình dưới 0,3m. Riêng trạm khí tượng hải văn Trường Sa ngày 19 và 20 có giông. Tốc độ gió lớn nhất 7m/s (Cấp 4). Bão, áp thấp nhiệt đới không có.

* Ngày 06/5/2025, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Phú Yên có văn bản số 1273/BCH-PCMT&TP về cung cấp thông tin trong vụ án. 1/ Ngày 27/7/2024 tàu cá PY-963789-TS của ông Nguyễn Việt T làm thủ tục xuất bến tại Trạm kiểm soát Biên phòng R, đồn Biên phòng H, đăng ký 6 thuyền viên: (01) Nguyễn Việt Việt T – Thuyền trưởng; Nguyễn Việt C - Máy trưởng; Ma Văn L, Võ Tấn T, Đặng Văn L, Trần Thái H đều là thủy thủ. Trong quá trình hoạt động khai thác thủy sản trên biển thuộc tỉnh Khánh Hòa thì phương tiện PY-96389.TS bị mắc cạn vào ngày 18/8/2024 và bị chìm. Các thuyền viên được tàu kiểm ngư đưa vào bờ và về đến nhà lúc 14g30 ngày 24/8/2024. 2/Phương tiện tàu PY-96389.TS có

giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá đến ngày 01/9/2024 và giấy phép khai thác thủy sản đến ngày 01/9/2024, phương tiện PY-96389-TS đủ điều kiện để khai thác thủy sản và không thuộc trường hợp cấm không cho ra khơi. 3/ Ngày 27/7/2024 không có lệnh cấm biển, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh Phú Yên vẫn ra khơi, hoạt động khai thác, bám biển bình thường.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 10/2025/KDTM-ST, ngày 15/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng các Điều 4 của Luật Thương mại năm 2005; Điều 311, 312, 321, 323 của Bộ luật hàng hải năm 2015; Điều 15, 16, 17, 18, 20, 21, 31, 43, 46, 51, 52 của Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022; Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Việt T, buộc bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn ông Nguyễn Việt T số tiền bảo hiểm tàu cá số hiệu PY-96389.TS là 690.000.000 đồng (Sáu trăm chín mươi triệu đồng) theo như Hợp đồng bảo hiểm số 2379/23/HD-0102/05-TKT và Giấy chứng nhận bảo hiểm /23/HD-1024/05-TKT, ngày 30/11/2023 ký kết giữa các bên.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/8/2025 bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét Sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung:* Đơn kháng cáo của bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự - Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L – Giữ nguyên Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 10/2025/KDTM-ST, ngày 15/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ngày 30/11/2023, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L và ông Nguyễn Việt T đã ký kết Hợp đồng bảo hiểm tàu cá số 2379/23/HD-0102/05-TKT. Đối tượng bảo hiểm là Tàu PY-96389.TS; Người được bảo hiểm: Nguyễn Việt T; Giấy

chứng nhận bảo hiểm: /23/HD-1024/05-TKT, ngày 30/11/2023; Hiệu lực bảo hiểm: từ 00h00 ngày 30/11/2023 đến 24h00 ngày 29/11/2024; Điều kiện và điều khoản bảo hiểm: Bảo hiểm thân tàu điều kiện “A” theo “Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá” (Ban hành kèm theo Quyết định số 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L); Giá trị thân tàu: 865.000.000 VNĐ; Số tiền bảo hiểm: 690.000.000 VNĐ; Tổng phí theo HDBH: 13.800.000 VNĐ (gồm VAT). Các bên đương sự đều thừa nhận việc tham gia giao kết hợp đồng bảo hiểm, phù hợp quy định pháp luật nên hợp đồng có hiệu lực, phát sinh trách nhiệm bảo hiểm, đối tượng được bảo hiểm là bảo hiểm thân tàu điều kiện “A” theo quy tắc bảo hiểm thân tàu cá ban hành kèm theo quyết định số 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm L.

Theo Báo cáo Giám định cuối của Công ty TNHH Giám định Đ, tại mục 6.2 xác định nguyên nhân gây tổn thất cho tàu xảy ra ngày 18/8/2024 là do “*Trong khi hành trình vào đảo Cô lin, quần đảo Trường Sa để nghỉ ngơi chờ khai thác hải sản, thì Tàu va chạm với vật thể ngầm, dẫn đến thùng vỡ vỏ đáy tàu, nước tràn vào trong tàu làm tàu mắc cạn và chìm*”, tại mục 8.2 Báo cáo Giám định nhận định tổn của tàu cá đã bị tổn thất toàn bộ thực tế. Như vậy, tổn thất xảy ra là sự kiện có thật và tai nạn đối với tàu cá thuộc phạm vi được xem xét bảo hiểm theo khoản 2.1, Điều 2 Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá ban hành kèm theo Quyết định 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Bảo hiểm L, Công ty bảo hiểm L nhận trách nhiệm bảo hiểm đối với nguyên nhân “*...mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc trôi nổi...*”. Như vậy, việc tàu bị va đâm phải vật thể ngầm dẫn đến thùng vỡ vỏ đáy tàu, nước tràn vào trong tàu làm tàu bị mắc cạn và chìm dẫn đến tổn thất không phải do bên được bảo hiểm là ông Nguyễn Viết T cố ý gây tai nạn chìm tàu để được bồi thường, nhận tiền bảo hiểm mà là do nguyên nhân khách quan, thuộc trường hợp bất khả kháng.

Nguyên đơn ông Nguyễn Viết T yêu cầu Bảo hiểm L bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 690.000.000 đồng theo Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết giữa các bên. Bị đơn Bảo hiểm L từ chối bồi thường bảo hiểm cho ông T vì cho rằng sự cố chìm tàu “PY-96389.TS” xảy ra ngày 18/08/2024 thuộc điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm thân tàu cá ban hành kèm theo Quyết định số 3916/2019/QĐ-TGD, ngày 08/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L theo khoản 5.1.7 Điều 5 Quy tắc Bảo hiểm thân tàu cá “*Bố trí thuyền viên không đủ định biên theo quy định khi đưa tàu vào hoạt động*”, việc tàu “PY-96389.TS” để ông Nguyễn Viết C - Máy trưởng của tàu lên tàu cá “PY-90007.TS” về bờ từ ngày 10/08/2024 mà không có phương án bố trí máy trưởng thay thế để vận hành trang thiết bị máy móc trong quá trình khai thác hải sản, tàu thiếu 01 chức danh Máy trưởng là không phù hợp với Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT, ngày 18/01/2022 sửa đổi thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018.

[2] Xét thấy, tại thời điểm xuất bến, thuyền đáp ứng đủ 6 thuyền viên, có bằng cấp chứng chỉ theo quy định, phù hợp với Danh sách đăng ký thuyền viên tại Trạm biên phòng và đủ điều kiện ra khơi. Tại Văn bản số 20/CCTS-TS, ngày 25/4/2025 của Chi cục Thủy sản thì xác định theo hồ sơ tàu cá lưu trữ tại Chi cục Thủy sản, tàu cá PY-96389-TS được đăng kiểm tại trung tâm đăng kiểm tàu cá Y, Biên bản

kiểm tra kỹ thuật số 30646-04/ĐKTC, ngày 15/7/2024 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật số 30646/ĐKTC có hiệu lực đến ngày 16/7/2025; Giấy phép khai thác thủy sản số 30646/2024/PY-GPKTTS có hiệu lực đến ngày 15/7/2025. Tàu cá bị mắc cạn vào lúc 11 giờ ngày 18/8/2024 và bị chìm hoàn toàn vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, trong khoảng thời gian còn hiệu lực của đăng kiểm. Vì vậy tàu cá PY-96389-TS đảm bảo an toàn kỹ thuật để hoạt động và không thuộc trường hợp cấm ra khơi. Theo văn bản số 113/ĐTB ngày 02/6/2025 của Đài khí tượng thủy văn Trung Bộ thì từ ngày 18/8/2024 đến ngày 20/8/2024 không có bão, áp thấp nhiệt đới. Văn bản số 1273/BCH-PCMT&TP, ngày 06/5/2025 thì xác định không có lệnh cấm biển, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh Phú Yên vẫn ra khơi, hoạt động khai thác bình thường. Như vậy, ngày 18/8/2024 tàu thuyền trong khu vực biển Phú Yên vẫn được phép ra biển hoạt động bình thường. Danh sách thuyền viên của tàu cá PY-96389.TS đã được ông T đăng ký xuất bến là 6 thuyền viên, đủ các chức danh thuyền trưởng, máy trưởng theo quy định. Tàu cá PY-96389.TS có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật đến ngày 01/9/2024 và giấy phép khai thác thủy sản đến ngày 01/9/2024 nên đủ điều kiện khai thác thủy sản và không thuộc trường hợp cấm không cho ra khơi. Tuy nhiên, ngày 10/8/2024 thì máy trưởng là ông Nguyễn Viết C có con ốm nên phải vào bờ. Bị đơn cho rằng việc ông C là máy trưởng vào bờ từ ngày 10/8/2024 nhưng không bố trí máy trưởng thay thế để vận hành trang thiết bị, máy móc trong quá trình khai thác hải sản, tàu thiếu máy trưởng là không phù hợp với thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT, ngày 18/01/2022 sửa đổi Thông tư 22/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018. Theo quy định tại Điều 7. *“Máy trưởng 1. Chức trách: “Máy trưởng là người chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của thuyền trưởng; trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kỹ thuật của toàn bộ hệ thống động lực của tàu; bộ phận máy, điện và điện lạnh của tàu đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả”*. Tại Báo cáo giám định cuối có nội dung tại mục 6.1.3 *“Tình trạng trang thiết bị máy móc: Căn cứ lời khai của thuyền viên, trước khi xảy ra sự cố, các trang thiết bị máy móc hoạt động bình thường, tàu hành trình bình thường cho đến khi Thuyền trưởng đang lái tàu nghe tiếng va chạm mạnh phía lái tàu, tham khảo dữ liệu hành trình cho thấy trước khi bị sự cố tàu hành trình bình thường”*. Do đó, loại trừ nguyên nhân do hoạt động bất thường của trang thiết bị máy móc. Cho nên, việc bị đơn Bảo hiểm L viện dẫn quy định thiếu máy trưởng để loại trừ trách nhiệm bồi thường là không có cơ sở, trường hợp này nguyên nhân xảy ra tổn thất không phải do khâu vận hành máy móc mà do va đập vào đá ngầm đã được xác nhận tại Báo cáo Giám định nên không phải phụ thuộc vào việc có hay không có Máy trưởng. Hơn nữa, khi tàu xảy ra tai nạn thì thuyền trưởng kiêm chủ tàu đã tìm mọi cách để cứu tàu nhưng do vết thủng quá lớn, không thể cứu được nên mới bỏ tàu. Việc hết sức cứu tàu bị nạn vẫn đảm bảo quy định tại Điều 56 Luật kinh doanh bảo hiểm và Điều 321 Luật hàng hải. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông T là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Viết T, buộc bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn ông Nguyễn Viết T số tiền bảo hiểm tổn thất toàn bộ tàu cá số hiệu PY-96389.TS là 690.000.000 đồng theo như Hợp đồng bảo

hiểm số 2379/23/HD-0102/05-TKT và Giấy chứng nhận bảo hiểm /23/HD-1024/05-TKT, ngày 30/11/2023 ký kết giữa các bên là có cơ sở. Do đó, kháng cáo của Bảo hiểm L là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 10/2025/KDTM-ST, ngày 15/8/2025 của Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về án phí: Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, khấu trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà Nguyễn Thị Thu H nộp thay theo biên lai số 0009185, ngày 26/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L. Giữ nguyên Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 10/2025/KDTM-ST, ngày 15/8/2025 của Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng các Điều 4 của Luật Thương mại năm 2005; Điều 311, 312, 321, 323 của Bộ luật hàng hải năm 2015; Điều 15, 16, 17, 18, 20, 21, 31, 43, 46, 51, 52 của Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022; Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Việt T, buộc bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn ông Nguyễn Việt T số tiền bảo hiểm tàu cá số hiệu PY-96389.TS là 690.000.000 đồng (Sáu trăm chín mươi triệu đồng) theo như Hợp đồng bảo hiểm số 2379/23/HD-0102/05-TKT và Giấy chứng nhận bảo hiểm /23/HD-1024/05-TKT, ngày 30/11/2023 ký kết giữa các bên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS năm 2015.

[2] Về án phí:

[2.1] Án phí KDTM sơ thẩm:

- Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải chịu 31.600.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn tạm ứng án phí đã

nộp 15.800.000 đồng tại biên lai thu số 0005874, ngày 13/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T (Nay là Phòng Thi hành án dân sự 11 – Đắk Lắk).

[2.2] Về án phí KDTM phúc thẩm: Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm L phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, khấu trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà Nguyễn Thị Thu H nộp thay theo biên lai số 0009185, ngày 26/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 11- Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 11- Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Thuận